

Số: 21 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em
từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Quyết định 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Kế hoạch số 719/KH-UBND ngày 19/12/2025 về thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 14/11/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; theo báo cáo tham mưu đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo (sau khi đã lấy ý kiến góp ý, thống nhất của các sở, ngành chức năng liên quan và UBND các xã, phường), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của chính quyền địa phương trong việc triển khai Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ về thời gian và theo quy định của pháp luật, huy động các cơ quan, đơn vị cùng tham gia.

II. LỘ TRÌNH ĐẠT CHUẨN

- Đến năm 2027, có từ 70% xã, phường trở lên đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
- Đến năm 2028, 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
- Năm 2029, trình Bộ GDĐT công nhận tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
(kế hoạch chi tiết các xã, phường đạt chuẩn tại Phụ lục kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và ngành GDĐT để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm và giai đoạn.

Kịp thời kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp.

Rà soát, kịp thời quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên theo thẩm quyền, đúng quy định pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách đặc thù của địa phương; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đã ban hành đối với GDMN. Ưu tiên phát triển GDMN ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thực hiện quy trình điều tra, nhập dữ liệu, xử lý và khai thác số liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu bảo đảm chính xác; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Công tác truyền thông

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tiếp tục quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của trung ương, của tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi gia đình và toàn xã hội về việc chăm lo để tất cả trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi được đến cơ sở GDMN.

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là các gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet trong công tác truyền thông.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, củng cố vững chắc kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến cơ sở GDMN được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bổ bữa ăn phù hợp; bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: triển khai các giải pháp, chủ động phát triển Chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến... đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”. Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định.

Phát huy vai trò phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong việc huy động, quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi ra lớp, duy trì tốt tỷ lệ trẻ em chuyên cần, tăng tỷ lệ huy động trẻ em nhà trẻ; tiếp tục củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập GDMN

Tiếp tục rà soát, sắp xếp hệ thống trường mầm non phù hợp quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 30/12/2025 về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.

Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo định mức quy định; tuyển dụng kịp thời giáo viên mầm non theo chỉ tiêu được giao. Hoàn thành Kế hoạch nâng chuẩn trình độ được đào tạo đối với giáo viên mầm non; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, giáo viên; coi trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ phổ cập GDMN.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị, đồ chơi trẻ em phục vụ phổ cập GDMN; bảo đảm mỗi lớp có một phòng học kiên cố, an toàn, đầy đủ công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn, sân chơi ... cho các trường mầm non theo tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả của việc đầu tư, quản lý, sử dụng thiết bị, đồ chơi trẻ em tại các cơ sở GDMN. Duy trì, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi của địa phương kết nối với hệ thống của Bộ GDĐT.

Bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực GDMN, thành lập trường học, mở các cơ sở GDMN độc lập loại hình dân lập, tư thục; tạo điều kiện, bố trí quỹ đất và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi của nhà nước đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật. Phát huy sự hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, nhất là Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức các cấp tham gia phát triển GDMN. Tăng cường

mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác huy động, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

5. Tổ chức điều tra, cập nhật và xử lý số liệu

Tổ chức điều tra và điều tra bổ sung thông tin hộ gia đình một cách chính xác, tránh trùng lặp và không bỏ sót đối tượng thuộc diện phổ cập GDMN; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin đối tượng phải phổ cập trên phiếu điều tra. Dự báo số trẻ mầm non những năm tới để có cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non phù hợp.

Trên cơ sở số liệu điều tra phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các cấp, các ngành, tổ chức chính trị xã hội và gia đình để huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến lớp, duy trì tỷ lệ trẻ em chuyên cần.

Cử cán bộ, giáo viên phụ trách việc cập nhật thông tin trên phiếu điều tra vào hệ thống cơ sở dữ liệu phổ cập GDMN bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và khớp đúng số liệu giữa các biểu bảng thống kê.

Tổng hợp, báo cáo kịp thời, đúng biểu mẫu kết quả thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

6. Kiểm tra, công nhận kết quả phổ cập GDMN

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp; kinh phí lồng ghép các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, UBND xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, đúng lộ trình; tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, pháp luật về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định các địa phương xây dựng phương án, kế hoạch, lộ trình sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp mầm non đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn địa phương, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với cơ sở GDMN, trẻ em, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn việc thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người tham gia phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh giao đủ chỉ tiêu giáo viên mầm non theo định mức quy định; tuyển đủ giáo viên mầm non theo chỉ tiêu được giao; phối hợp Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố

trí ngân sách thực hiện các chính sách đối với GDMN, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tổ chức kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh công nhận xã, phường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, trình Bộ GDĐT kiểm tra, công nhận tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ; định kỳ, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh, Bộ GDĐT theo quy định.

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn theo định kỳ, hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu nội dung giao số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập đảm bảo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách thực hiện các chính sách đối với GDMN, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường rà soát, cập nhật, chia sẻ và cung cấp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định, huy động đầy đủ đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập GDMN. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng phục vụ công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; kịp thời phản ánh những mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em mầm non. Phối hợp với Sở GDĐT, các sở, ngành, địa phương xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và kết quả triển khai thực hiện phổ cập GDMN.

6. Các sở, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan

Các sở, ngành thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tham gia thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn đúng lộ trình của Kế hoạch.

Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp lại trường, lớp mầm non trên địa bàn theo kế hoạch và các quy định; bố trí, lồng ghép nguồn lực của địa phương đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi bảo

đảm điều kiện cho công tác phổ cập GDMN; tổ chức vận động, huy động các nguồn lực xã hội thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, cha mẹ trẻ phối hợp với các cơ sở GDMN huy động trẻ ra lớp, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Thực hiện và chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với GDMN, trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều tra, cập nhật số liệu phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn chính xác, kịp thời; tổ chức tự kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ gửi Sở GDĐT để trình Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra công nhận địa phương đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định.

8. Cơ sở giáo dục mầm non và gia đình trẻ

Các cơ sở GDMN có trách nhiệm tổ chức thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định; thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với trẻ em, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

Gia đình trẻ có trách nhiệm tạo điều kiện cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, lớp; phối hợp với các cơ sở GDMN tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục để đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

Trên cơ sở Phương án được phê duyệt, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân ủng hộ tích cực trong việc thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, xử lý theo quy định, thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo; (để
- TTr Tỉnh ủy, TTr ĐND tỉnh; (báo cáo
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX.

Chánh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Nguyệt
Nguyễn Thị Nguyệt

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THỜI GIAN CÁC XÃ, PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN PHỔ CẬP
GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1.	UBND xã Kỳ Văn	x		
2.	UBND xã Cẩm Lạc	x		
3.	UBND xã Cẩm Trung	x		
4.	UBND xã Yên Hòa	x		
5.	UBND xã Cẩm Bình	x		
6.	UBND phường Thành sen	x		
7.	UBND phường Trần Phú	x		
8.	UBND phường Hà Huy Tập	x		
9.	UBND xã Thạch Lạc	x		
10.	UBND xã Đồng Tiến	x		
11.	UBND xã Thạch Khê	x		
12.	UBND xã Thạch Hà	x		
13.	UBND xã Việt Xuyên	x		
14.	UBND xã Đông Kinh	x		
15.	UBND xã Mai Phụ	x		
16.	UBND xã Hồng Lộc	x		
17.	UBND xã Toàn Lưu	x		
18.	UBND xã Thạch Xuân	x		
19.	UBND xã Tùng Lộc	x		
20.	UBND xã Xuân Lộc	x		
21.	UBND xã Đồng Lộc	x		

TT	Xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
22.	UBND xã Trường Lưu	x		
23.	UBND phường Bắc Hồng Lĩnh	x		
24.	UBND phường Nam Hồng Lĩnh	x		
25.	UBND xã Nghi Xuân	x		
26.	UBND xã Đan Hải	x		
27.	UBND xã Mai Hoa	x		
28.	UBND xã Sơn Tây	x		
29.	UBND xã Sơn Hồng	x		
30.	UBND xã Hương Sơn	x		
31.	UBND xã Kim Hoa	x		
32.	UBND xã Thượng Đức	x		
33.	UBND xã Hương Khê	x		
34.	UBND xã Hương Đô	x		
35.	UBND xã Phúc Trạch	x		
36.	UBND xã Thiên Cầm		x	
37.	UBND xã Hương Xuân		x	
38.	UBND phường Hoàn Sơn		x	
39.	UBND phường Vũng Áng		x	
40.	UBND phường Hải Ninh		x	
41.	UBND xã Kỳ Hoa		x	
42.	UBND phường Sông Trí		x	
43.	UBND xã Kỳ Anh		x	
44.	UBND xã Kỳ Khang		x	
45.	UBND xã Cẩm Xuyên		x	
46.	UBND xã Cẩm Hưng		x	
47.	UBND xã Lộc Hà		x	
48.	UBND xã Can Lộc		x	
49.	UBND xã Tiên Điền		x	
50.	UBND xã cổ Đạm		x	

TT	Xã, phường	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
51.	UBND xã Sơn Giang		x	
52.	UBND xã Sơn Tiến		x	
53.	UBND xã Kỳ Xuân			x
54.	UBND xã Kỳ Lạc			x
55.	UBND xã Kỳ Thượng			x
56.	UBND xã Cẩm Duệ			x
57.	UBND xã Gia Hành			x
58.	UBND xã Đức Đồng			x
59.	UBND xã Đức Thọ			x
60.	UBND xã Đức Thịnh			x
61.	UBND xã Đức Quang			x
62.	UBND xã Đức Minh			x
63.	UBND xã Sơn Kim 1			x
64.	UBND xã Sơn Kim 2			x
65.	UBND xã Tứ Mỹ			x
66.	UBND xã Vũ Quang			x
67.	UBND xã Hương Phố			x
68.	UBND xã Hương Bình			x
69.	UBND xã Hà Linh			x
	Số xã, phường đăng ký đạt phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo năm	35	17	17